

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân

1 Ông Hoàng Văn Tân
2 Ông Trương Văn Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Hùng- Kiểm sát viên .

Ngày 08/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thu lý số 40/2017/HSST ngày 09/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1996 tại Bến Tre; Tên gọi khác: Cu L; Nơi cư trú: ấp H, xã M, huyện D, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Đinh Kim L, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1982 ; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/5/2017 đến ngày 28/7/2017 được Viện kiểm sát nhân dân huyện H thay đổi biện pháp ngăn chặn, cho gia đình bảo lãnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 9, xã T, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện D, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị N có mối quan hệ tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng tại ấp 9, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước, đến ngày 29/4/2017 L và N xảy ra mâu thuẫn nên L bỏ về nhà tại ấp Hòa C, xã M, huyện D, tỉnh B. Do biết chị N đi chơi xa nên khoảng 23 giờ ngày 29/4/2017 L đã đến nhà chị N và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L sử dụng chìa khóa trước đó mình có để mở cửa để lấy tài sản, L lấy được 01 máy tính bảng hiệu Mastel Tab 860 ở phòng khách, số tiền 10.500.000đ ở phòng ngủ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản L đã tiêu xài hết số tiền 10.500.000đ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị N đã trình báo với Công an, sau khi được mời lên làm việc, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 37/CTr-VKS ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm h, b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án 09- 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho ông Nguyễn Hữu B số tiền 230.000đ do bà Phạm Thị Tr giao nộp, số tiền 210.000đ do ông Nguyễn Văn T giao nộp; trả cho ông Nguyễn Hữu Bảo 01 sợi dây xích bằng kim loại, dạng dây xích (sên cửa máy) dài 112cm, 01 thanh kim loại màu đen dài 24,5cm; trả cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động OPPO Neol 3.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

{2} Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận do bị cáo và người bị hại có sự quan hệ tình cảm với nhau nên bị cáo biết được ngày 29/4/2017 chị Nguyễn Thị N đi chơi xa không có nhà nên bị cáo L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 23 giờ ngày 29/4/2017 bị cáo sử dụng chìa khóa mình có trước đó mở cửa nhà chị N và chiếm đoạt 01 máy tính bảng hiệu Mastel Tab 860 và số tiền 10.500.000đ của chị N.

Tại Kết luận định giá tài sản số 271/KL-HĐĐGTTTHS ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Bình Phước kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Mastel Tab 860 đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Thị N tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.430.000đ.

Bị cáo biết rõ người bị hại vắng nhà nên đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại có giá trị 12.930.000đ (mười hai triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng). Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, một phần tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại đã thu hồi và trả lại cho người bị hại; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 10.500.000đ, người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p, g khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi được Viện kiểm sát nhân dân huyện H cho bị cáo tại ngoại thì bị cáo không vi phạm pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục và cải tạo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Do đó, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và được chấp nhận.

{3} Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra xác định, sau khi sự việc bị phát hiện, ông T và bà Tr đã tự nguyện giao nộp số tiền bị cáo L mua đồ tại cửa hàng cho Cơ quan Công an, sau đó ông Nguyễn Hữu B đã tự nguyện trả cho bà Tr số tiền 230.000đ và 210.000đ cho ông T. Do đó, cần trả cho ông Nguyễn Hữu B 01 sợi dây xích bằng kim loại, dạng dây xích (sên cửa máy) dài 112cm, 01 thanh kim loại màu đen dài 24,5cm;

01 điện thoại di động OPPO Neol 3: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo L không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

{4} Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản là 01 máy tính bảng hiệu Mastel Tab 860 và số tiền 10.500.000đ do cha mẹ của bị cáo L bồi thường, chị N không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

{1} Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

{2} Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L về Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi Hành án Hình sự.

{3} Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho ông Nguyễn Hữu B số tiền 440.000đ và 01 sợi dây xích bằng kim loại, dạng dây xích (sên cưa máy) dài 112cm, 01 thanh kim loại màu đen dài 24,5cm.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động OPPO Neol 3.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 0005514 ngày 22/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước).

{4} Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

{5} Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thành Liêm

